

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HS-ST

Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thành Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Thành Tiết;
- Ông Thạch Phới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thẽ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2024/TLST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1963 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp H, xã N, huyện V, tỉnh L; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1905 (đã chết) và bà Đặng Thị C, sinh năm 1911 (đã chết); Chồng là Phạm Văn Bé Sáu, sinh năm 1966; con có 03 người lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án: Không có; Tiền sự: Vào ngày 31/01/2024 bị Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000 đồng (bị cáo chưa nộp phạt).

Ngày 04/7/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị cáo, và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Bà Lưu Thị Ngọc A, sinh năm 1979. (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956. (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh T

3. Bà Trần Thị M, sinh năm 1962. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T

4. Bà Bùi Phụng T, sinh năm 1969. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, xã H, huyện T, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/02/2024, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L đi đến Ấp 1, xã Thanh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh để bán vé số, do có quen biết với bà Nguyễn Thị Đ nên bị cáo L vào nhà bà Đ để bán vé số. Khi vào nhà, bị cáo đi ra nhà sau thì nhìn thấy bà Đ đang uống bia, nói chuyện cùng với bà Lưu Thị Ngọc A, bà Trần Thị M và bà Bùi Phụng T. Khi nhìn thấy bị cáo L đến, bà Đ rủ bị cáo L uống bia cùng bà Đ và bà Ngọc A thì bị cáo L đồng ý và cùng uống với nhau khoảng 01 giờ thì nghỉ. Lúc này, bà T rủ bị cáo L, bà M và bà Ngọc A đánh bài tứ sắc, ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Khi bắt đầu chơi, bà T, bà Ngọc A, bà M và bị cáo L thỏa thuận số tiền thắng, thua từng ván như sau: Người tới “Chon” thắng được số tiền 30.000 đồng, ba người còn lại mỗi người thua số tiền 10.000 đồng, người tới “Quan” thắng được số tiền 60.000 đồng, ba người còn lại mỗi người thua số tiền 20.000 đồng. Sau khi thống nhất số tiền thắng, thua thì bị cáo L, bà T, bà Ngọc A và bà M bắt đầu chơi đánh bạc, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Thanh Phú, huyện Cầu Kè kiểm tra, phát hiện và tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ tang vật và mời bà T làm việc, còn bị cáo L, bà Ngọc A và bà M bỏ chạy khỏi điểm đánh bạc. Sau đó, bị cáo L, bà Ngọc A và bà M bị cơ quan Công an mời làm việc.

Quá trình làm việc, bị cáo L, bà T, bà M và bà Ngọc A thừa nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên. Đồng thời, xác định số tiền từng người dùng để đánh bạc như sau: Bị cáo L sử dụng số tiền 110.000 đồng, kết quả thắng được số tiền 20.000 đồng, bà Trần Thị M sử dụng số tiền 100.000 đồng, kết quả thua số tiền 60.000 đồng, bà Ngọc A sử dụng số tiền 80.000 đồng, kết quả thua số tiền 20.000 đồng và bà Bùi Phụng T sử dụng số tiền 40.000 đồng, kết quả thắng được số tiền 60.000 đồng.

Với số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000 000 đồng, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L về tội Đánh bạc. Tuy nhiên, vào ngày 31/01/2024 bị cáo L bị Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Đến ngày 13/02/2024 bị cáo L lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc bà Bùi Phụng T, bà Lưu Thị Ngọc A và bà Trần Thị M và hành vi dùng nhà của mình để chứa chấp việc đánh bạc của bà Nguyễn Thị Đ chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 22/02/2024,

Công an xã Thạnh Phú ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà Bùi Phụng T, bà Lưu Thị Thị Ngọc Anh và bà Trần Thị M về hành vi Đánh bạc trái phép, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, mỗi người với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, tịch thu số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc và bà Nguyễn Thị Đ về hành vi tổ chức đánh bạc quy định tại điểm b khoản 4 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức phạt tiền 7.500.000 đồng, tịch thu tang vật vi phạm hành chính.

* Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) do bị cáo giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tạm gửi vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè để quản lý.

- 01 (một) bộ bài tứ sắc (có 112 lá). Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã chuyển vật chứng nêu trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS -HS ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L thừa nhận những hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận gì.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như sau: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo không biết chữ, bị cáo là người cao tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Do bị cáo là người cao tuổi không có nghề nghiệp nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo và không xem xét hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tứ sắc (có 112 lá) là vật chứng liên quan trong vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè đang quản lý. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền tham gia đánh bạc 130.000 đồng do bị cáo giao nộp.

Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt tất cả người làm chứng không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ nhận định trên, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 02 năm 2024, tại nhà bà Nguyễn Thị Đ, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L tham gia đánh bạc cùng với bà Bùi Phụng T, bà Lưu Thị Ngọc A, bà Trần Thị M mà được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tứ sắc, thỏa thuận thắng thua theo từng ván. Quá trình điều tra xác định số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L cùng những người tham gia dùng để thực hiện hành vi đánh bạc là 330.000 đồng.

Mặc dù tổng số tiền bị cáo dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc, nhưng do ngày 31/01/2024 bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L bị Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành xong Quyết định xử phạt; đến ngày 13/02/2024 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc như nêu trên nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc; Do đó, Cáo trạng số 42/CT-VKS -HS ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với hành vi của bị cáo thực hiện và đúng quy định của pháp luật về tội danh và khung hình phạt.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn ở địa phương, ảnh hưởng đến việc quản lý hành chính của cơ quan nhà nước, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L đã từng bị Công an phát hiện và bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bản thân bị cáo nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc mà được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, bị cáo vẫn không từ bỏ mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Thay vì bị cáo cần làm tốt vai trò của bản thân trong gia đình, lo chí thú làm ăn để phát triển kinh tế, lo cho gia đình, nuôi dưỡng và giáo dục con cái về nhân cách, ý thức chấp hành pháp luật. Không làm được như vậy, mà bị cáo chỉ vì ham mê

tham gia đánh bạc hình thức đánh bài tứ sắc trái phép bằng mà được, thua bằng tiền và muốn có lợi ích bất chính mà bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nên cố ý vi phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L một hình phạt phù hợp để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người cao tuổi và không biết chữ nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51. Xét bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L đang có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người cao tuổi, có khả năng cải tạo, nên để tạo điều kiện cho các bị cáo sửa lỗi, cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L bằng hình phạt cải tạo không giam giữ; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long kết hợp với gia đình của bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cũng đủ để răn đe, đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo. Do bị cáo là người cao tuổi không có nghề nghiệp nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo và không xem xét hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tứ sắc (có 112 lá) là vật chứng liên quan trong vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè đang quản lý theo qui định nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền tham gia đánh bạc 130.000 đồng do bị cáo giao nộp. Đây là số tiền dùng để đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bản luận tội của vị Kiểm sát viên kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền đánh bạc là 130.000 đồng do bị cáo giao nộp (hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9077632.00000 đơn vị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/8/2024).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tứ sắc (có 112 lá) (hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-HS ngày 12/9/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè).

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thành Tú